

Bản án số: **171/2024/HS-PT**
Ngày: 27 - 6 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Phú.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dũng;

Ông Đinh Tấn Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thái Ngọc Nhật - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2024/HS-PT ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo Trần Văn T, Trần Chánh Q. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân T phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Các bị cáo có kháng cáo:

- Trần Văn T, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1976, tại Tiên Phước, Quảng Nam; trú tại: Khối phố 2, phường An Xuân, T phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ký (chết năm 2023) và bà Lê Thị Hữu (chết năm 2023); vợ Nguyễn Thị Hồng Liên; có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt tại phiên tòa.

- Trần Chánh Q, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1984, tại Tam Kỳ, Quảng Nam; nơi ĐKKHTT: Thôn Hòa Trung, xã Tam Thanh, T phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, hiện trú tại: Khối phố 4, phường An Sơn, T phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Chánh Sa và bà Võ Thị Tài; vợ Trần Thị Lâm; có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16-12-2022, Trần Chánh Q và Trần Văn T do tranh giành nhau chở khách đi xe dịch vụ tại sân trước Khoa sản Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng

Nam nên xảy ra mâu thuẫn cãi vã. Q bị T dùng tay nắm thẳng vào mặt, trúng vào vùng mũi, miệng làm Q ngã ngửa ra sân trước khoa sản gây chảy máu miệng, chảy máu mũi. Sau đó, Q chạy lại xe ô tô của mình lấy ra 01 cây côn nhị khúc xông vào đánh T, cùng lúc đó T cũng chạy lại xe ô tô của mình lấy ra 01 cây sắt hình trụ tròn định đánh Q thì được nhiều người có mặt tại đó can ngăn. Khách trên xe Q cũng xuống đi qua xe khác. Sau đó, Q điều khiển xe ô tô của mình chạy đi trước, đến dừng đậu tại bên hông dãy nhà khoa bệnh của Bệnh viện, giáp với khuôn viên Khoa cấp cứu của bệnh viện, cách khu nhà giặt khoảng 60m. Khoảng 05 phút sau, T điều khiển xe ô tô của mình chạy ra, khi đến trước khu nhà giặt của bệnh viện thì Q nhìn thấy nên lấy 01 cây côn nhị khúc và 01 cây sắt cầm trên tay đi bộ lại xe của T, T dừng xe lại trước dãy nhà giặt, cách cửa chính nhà giặt khoảng 25m. T mở cửa bước xuống khỏi xe thì Q xông tới, đứng đối diện T, cầm cây sắt đánh từ trên xuống trúng vào vùng tai trái của T gây rách da, T bị ngã sang một bên quỵ gối xuống nền đường, lưng quay về phía Q thì bị Q cầm cây sắt đánh tiếp cái thứ hai trúng vào vai trái của T, T đứng dậy chạy hơi nghiêng người quay mặt về hướng Q, Q tiếp tục dùng hung khí đang cầm trên tay đánh trúng vào trên mắt trái của T gây vỡ sụn ô mắt. T chạy lại mở cốp xe ô tô lấy cây sắt ra thì Q tiếp tục xông tới đánh, T cúi người, dùng hai tay (tay phải đang cầm cây sắt) ôm hai chân của Q ngay dưới đầu gối Q giữ chặt. Hai bên giằng co nhau, T dùng đầu đẩy vào người Q lùi vào phía bên trong một đoạn, sau đó vừa dùng đầu đẩy và dùng 02 tay đang ôm chặt chân của Q giật mạnh khiến Q bị ngã ngửa ra đường nhựa trước khu nhà giặt của bệnh viện, đập đầu xuống nền đường nhựa gây chấn thương đầu cho Q. Khi Q ngã ngửa ra đường, theo đà T ngã xuống đè lên người Q, hai người giằng co tại nền đường trước cửa chính nhà giặt thì được nhiều người phát hiện vào can ngăn.

Kết luận giám định thương tích:

Theo Bản giám định thương tích số 640/GĐTT.22 ngày 06-01-2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận Trần Chánh Q bị thương tích 21% (hai mươi một phần trăm).

Theo Bản giám định bổ sung thương tích số 60/GĐTT.23 ngày 09-02-2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận Trần Chánh Q bị thương tích 30% (ba mươi phần trăm), với các thương tích chi tiết như sau:

- Dấu sưng nề vùng đỉnh trái đã lành; vùng đỉnh chằm, chéch về bên trái có vết mổ đã lành sẹo hình vòng cung dài 17,5cm, rộng 0,1cm, tương ứng khuyết sọ vùng chằm trái kích thước 3,5 x 2cm, tổ chức não đập nhẹ dưới da đầu tại chỗ khuyết sọ. Tỷ lệ thương tích: 26% (hai mươi sáu phần trăm); vùng đỉnh trái có vết mổ dẫn lưu đã lành sẹo dài 0,8cm, rộng 0,5cm. Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được, nhưng còn đau đầu, chóng mặt. Tay, chân vận động gập, duỗi và đi lại được nhưng còn yếu (Tụ máu ngoài màng cứng tiểu não trái, chèn ép não thất tư đã được phẫu thuật khoan sọ hở sau, găm rộng lỗ khoan lấy máu tụ ngoài màng cứng lượng 50gram, cầm máu nguồn chảy, đặt dẫn lưu tạm ổn). Tỷ lệ thương tích: 05% (Năm phần trăm). Tổng thương này do vật tày tác động gây nên. Hướng từ sau ra trước;

- Sát dưới góc ngoài mắt phải có vết xát da đã lành sẹo thâm dài 1cm, rộng 0,3cm. Vết thương do vật tày tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau. Tỷ lệ thương tích: 01% (Một phần trăm);

- Quanh hốc mắt bên trái còn dấu thâm tím tụ máu nhẹ lan toả dưới da. Sang chấn này do vật tày tác động gây nên, sau thời gian điều trị sẽ khỏi nên chúng tôi không xếp tỉ lệ thương tích;

- Bệnh nhân van đầu khớp bàn ngón I bàn tay phải, không thấy xát da, bầm tụ máu dưới da, ấn đau, đau chủ yếu đau da và cơ. Vận động gấp, duỗi các ngón bàn tay phải được bình thường. Sang chấn này do vật tày tác động gây nên. Tình trạng đau da và cơ sau thời gian điều trị sẽ khỏi nên chúng tôi không xếp tỉ lệ thương tích;

- Bệnh nhân van đầu vùng thắt lưng hai bên, không thấy xát da, bầm tụ máu dưới da, ấn đau, đau chủ yếu đau da và cơ. Sang chấn này do vật tày tác động gây nên. Tình trạng đau da và cơ sau thời gian điều trị sẽ khỏi nên chúng tôi không xếp tỉ lệ thương tích.

Vùng đầu là vùng trọng yếu vì liên quan tương ứng giải phẫu bên trong hộp sọ là tổ chức não. Trong trường hợp này chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ vùng chẩm trái, tụ máu ngoài màng cứng vùng chẩm trái đã được phẫu thuật khoan sọ hố sau, găm rộng lỗ khoan lấy máu tụ ngoài màng cứng lượng 50gram, cầm máu nguồn chảy, nếu không được cấp cứu điều trị kịp thời thì có khả năng nguy hiểm đến tính mạng vì máu tụ ngoài màng cứng tăng dần lên dẫn đến chèn ép não, tổn thương não thì hậu quả rất khó lường.

Theo Bản giám định thương tích số 640/GĐTT.22 ngày 06-01-2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận Trần Văn T bị thương tích 26% (hai mươi sáu phần trăm).

Theo Bản giám định bổ sung thương tích số 111/GĐTT.23 ngày 23-02-2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận Trần Văn T bị thương tích 26% (hai mươi sáu phần trăm), với các thương tích chi tiết như sau:

- Bệnh nhân còn đau đầu vùng thái dương bên trái, kiểm tra không thấy xát da, bầm tụ máu dưới da. Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được. Tay, chân vận động gấp, duỗi và đi lại được bình thường (Chấn động não nhẹ đã được điều trị nội khoa ổn định). Sang chấn này do vật tày tác động gây nên. Tỉ lệ thương tích: 01% (Một phần trăm);

- Trước trên gốc vành tai trái có vết rách da đã lành sẹo dài 1,2cm, rộng 0,1cm. Vết thương này do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ trái sang phải. Tỉ lệ thương tích: 01% (Một phần trăm). Bệnh nhân đau tức tai trái, ù tai, sức nghe giảm nhẹ so với tai phải, ống tai trái xung huyết nhẹ, màng nhĩ đóng kín, không chảy máu, không chảy mủ tai trái. Tỉ lệ thương tích: 03% (Ba phần trăm);

- Dấu thâm tím tụ máu nhẹ lan toả dưới da mi trên và mi dưới mắt trái đã khỏi, không thấy xát da. Bệnh nhân còn đau tức vùng mắt trái (Vỡ sụn ổ mắt trái). Tổn thương này do vật tày tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau. Tỉ lệ thương tích: 05% (Năm phần trăm). Mắt trái: Đục dịch kính, thị lực mắt trái: 2/10. Thị lực mắt phải: 7/10. Tỉ lệ thương tích: 17% (Mười bảy phần trăm);

- Tình trạng đau vùng vai bên trái đã khỏi, không thấy xát da bầm tụ máu dưới da, sau thời gian điều trị sẽ khỏi nên chúng tôi không xếp tỉ lệ thương tích;

- Dấu thâm tím tụ máu dưới da mặt trong đoạn 1/3 trên và giữa cánh tay trái đã khỏi, nên chúng tôi không xếp tỉ lệ thương tích;

- Tình trạng đau vùng gan bàn tay trái đã khỏi, kiểm tra không thấy xát da bầm tụ máu dưới da. Vận động gấp, duỗi các ngón bàn tay trái được bình thường, sau thời gian điều trị sẽ khỏi nên chúng tôi không xếp tỉ lệ thương tích;

- Dấu thâm tím tụ máu dưới da vùng gò trái đã khỏi, không thấy xát da, bầm tụ

máu dưới da, nên chúng tôi không xếp tỉ lệ thương tích;

- Mặt trước trong đoạn 1/3 trên cẳng chân trái có vết xát da đã lành sẹo dài 1,5cm, rộng 0,2cm. Vết thương này do vật tày tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau. Vận động gấp, duỗi khớp gối trái được bình thường. Tỉ lệ thương tích: 01% (Một phần trăm).

Vùng đầu là vùng trọng yếu, trong trường hợp chỉ sang chấn phần mềm vùng thái dương trái gây chấn động não nhẹ đã được điều trị nội khoa ổn định, nếu không cấp cứu kịp thời cũng không dẫn đến chết người.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, Trần Chánh Q chỉ thừa nhận hành vi dùng cây sắt đánh trúng vào mắt T, Q không thừa nhận có dùng nhị khúc đánh vào mắt T và Q cho rằng vết thương trên đầu Q là do T dùng cây sắt đánh gây nên; Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ và tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân T phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã Qết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Trần Chánh Q phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp Q định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp Q định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trần Chánh Q 12 (mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn Qết định về xử lý vật chứng, án phí và Qền kháng cáo.

Vào ngày 18/3/2024, bị cáo Trần Chánh Q có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Ngày 26/3/2024, bị cáo Trần Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải Qết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trần Văn T, Trần Chánh Q về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Q định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ. Đồng thời, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Trần Văn T 18 tháng tù và bị cáo Trần Chánh Q 12 tháng là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Chánh Q nộp các tài liệu: Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, đơn xác nhận lao động chính trong gia đình, có ông nội ruột, bà nội ruột, cô ruột, chú ruột là những người có công cách mạng, được thưởng nhiều huân, huy chương; tiếp tục bồi thường cho bị cáo T 3.000.000 đồng. Bị cáo T tiếp tục bồi thường cho bị cáo Q 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp và không nặng, đáp

ứng được yêu cầu giáo dục riêng và phòng ngừa chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các bị cáo không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Trần Văn T, Trần Chánh Q có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Xét đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định theo đúng Q định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Chánh Q cũng chỉ thừa nhận có hành vi dùng cây sắt đánh T nhiều cái trong đó có một cái trúng vào mắt T gây thương tích, Q không thừa nhận có dùng cây côn nhị khúc đánh vào mắt T. Q cho rằng vết thương trên đầu Q là do T dùng cây sắt đánh gây nên chứ không phải bị T đẩy ngã. T khai, bị Q giành khách lại còn dùng ngón tay chỉ sát vào mặt của T nên T bực tức dùng tay đánh Q một cái trúng vào miệng gây chảy máu, sau đó được mọi người can ngăn nên cả hai không đánh nhau nữa, kết quả giám định anh Q không bị thương tích ở vị trí này. Sau đó, do Q dùng cây sắt và cây côn nhị khúc đánh T nhiều cái trúng vào tai trái, vai trái và mắt trái, thì T đã dùng tay ôm chân Q (lúc này trên tay T đang cầm cây sắt), dùng hai tay giật chân Q và dùng đầu đẩy Q ngã xuống đường gây thương tích, không có việc dùng cây sắt đánh vào đầu Q như lời khai của Q. Do nguyên nhân như vậy, nên T không chấp nhận việc bị truy tố, xét xử với tình tiết “có tính chất côn đồ” để định khung hình phạt tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Q không thừa nhận dùng ngón tay chỉ sát vào mặt của T như T đã khai.

Ngoài lời khai của Trần Chánh Q, không có người làm chứng, chứng cứ nào khác chứng minh Trần Văn T dùng cây sắt đánh vào đầu Trần Chánh Q.

Tại Kết luận giám định vật gây thương tích số 1127/KL-KTHS, ngày 30/6/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại T phố Đà Nẵng, kết luận như sau:

“- Các tổn thương tại vùng đầu của Trần Chánh Q do vùng cằm trái tác động tương hỗ vật tày gây nên.

- Với lời khai của Trần Văn T: ôm hai tay giật mạnh làm Q ngã ngửa đập đầu xuống nền đường nhựa, nằm hoàn toàn trên phần đường nhựa bằng phẳng gây ra được các tổn thương tại vùng đầu của Trần Chánh Q.

- Lời khai của Trần Chánh Q: bị Trần Văn T dùng cây sắt có đặc điểm nêu trên, đứng phía sau lưng, đánh ngang vào vùng đầu chỗ gáy (vùng cằm) là không phù hợp để gây ra các tổn thương tại vùng đầu của Trần Chánh Q”.

Vì vậy, căn cứ vào kết quả giám định thương tích và Kết luận giám định vật gây thương tích nêu trên, các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ ngày 16-12-2022, tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam (thuộc phường An Mỹ, T phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam), do mâu thuẫn nhỏ nhặt trong việc tranh giành khách đi xe dịch vụ, bị cáo Trần Văn T đã dùng tay nắm thẳng vào mặt Trần Chánh Q khiến Q bị chảy máu miệng, máu mũi và ngã ngửa xuống nền bê tông tại trước Khoa sản của bệnh

viện, hai bên cầm hung khí xông vào đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn thì hai bên dừng lại.

Sau đó, tại khu nhà giặt của bệnh viện, hai bên tiếp tục đánh nhau. Bị cáo Q cầm cây sắt đánh T nhiều cái, một cái trúng vào vùng tai trái của T gây rách da, một cái trúng vào vai trái của T, một cái trúng vào trên mắt trái của T gây vỡ sụn ổ mắt. T chạy lại xe mở cốp xe ô tô lấy cây sắt ra thì Q tiếp tục xông tới đánh, T cúi người, dùng hai tay (tay phải đang cầm cây sắt) ôm hai chân của Q ngay dưới đầu gối Q giữ chặt. Hai bên giằng co nhau, T dùng đầu đẩy vào người Q lùi vào phía bên trong một đoạn, sau đó vừa dùng đầu đẩy và dùng 02 tay đang ôm chặt chân của Q giật mạnh khiến Q bị ngã ngửa ra đường nhựa trước khu nhà giặt của bệnh viện, đập đầu xuống nền đường nhựa gây chấn thương đầu cho Q. Kết quả giám định, bị cáo Trần Chánh Q bị thương tích 30%, bị cáo T bị thương tích 26%. Theo Q định của pháp luật, hành vi của bị cáo T thuộc trường hợp “có tính chất côn đồ”, vì một lý do nhỏ nhất mà T đã dùng tay đánh mạnh vào miệng của Q, làm cho Q chảy máu và ngã người xuống đất, gây bức xúc cho Q, sau đó tiếp tục gây thương tích cho Q 30%. Bị cáo Q sau khi bị T đánh và đã được mọi người can ngăn, nhưng đã chủ động dùng hung khí nguy hiểm đánh T, gây thương tích cho T 26%.

Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST ngày 12/3/2024 của Tòa án nhân dân T phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã kết án các bị cáo Trần Văn T và Trần Chánh Q về tội “*Cố ý gây thương tích*” được Q định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ, xin được hưởng án treo của các bị cáo Trần Văn T, Trần Chánh Q thì thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Q định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để làm căn cứ xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề, phạt bị cáo Trần Văn T 18 tháng tù, bị cáo Trần Chánh Q 12 tháng tù là có căn cứ pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Chánh Q nộp các tài liệu: Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, đơn xác nhận lao động chính trong gia đình, có ông nội ruột (ông Trần Chánh Chức), bà nội ruột (bà Đinh Thị Trang), cô ruột (bà Trần Thị Vân – Liệt sĩ), chú ruột (Trần Chánh Tân) là những người có công cách mạng, được thưởng nhiều huân, huy chương; tiếp tục bồi thường cho bị cáo T 3.000.000 đồng. Bị cáo T tiếp tục bồi thường cho bị cáo Q 5.000.000 đồng. Đây là những tiết tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Q định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, giảm hình phạt cho bị cáo nhưng không cho hưởng án treo.

[4] Các phần Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Trần Văn T, Trần Chánh Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Q định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Q định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn T và Trần Chánh Q, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân T phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam về hình phạt.

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Xử phạt bị cáo: Trần Văn T **12** (Mười hai) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Xử phạt bị cáo: Trần Chánh Q **06** (Sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Các bị cáo Trần Văn T, Trần Chánh Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (*ngày 27/6/2024*).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

Huỳnh Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Các Thẩm phán Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

